

Số: 92/2026/QĐST-HNGĐ

Đồng Nai, ngày 12 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - ĐỒNG NAI

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí là Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 234/2026/TLST – HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2026, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Khu phố Tân Lập, phường P, tỉnh Đ

2. Bà Nguyễn Thị Thúy D1, sinh năm 1996.

Địa chỉ: 296H đường số 2, ấp Tân Phát, xã A, tỉnh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Xét thấy, Tại Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 3 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được các vấn đề là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội. Cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị Thúy D1 thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Vũ An N, sinh ngày 30/01/2023. Ly hôn, ông D và bà D1 thống nhất thỏa thuận: giao cháu Nguyễn Vũ An N cho bà Nguyễn Thị Thúy D1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời, ông D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

[3] Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Không có.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành D và bà Nguyễn Thị Thúy D1 thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Nguyễn Vũ An N, sinh ngày 30/01/2023 cho bà Nguyễn Thị Thúy D1 trực tiếp chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng. Tạm thời, ông Nguyễn Thành D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) kể từ khi quyết định có hiệu lực cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thanh toán theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Thành D được quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:

Ông Nguyễn Thành D phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003945 ngày 25/02/2026 và biên lai số 0003951 ngày 25/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

Bà Nguyễn Thị Thúy D1 phải nộp 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0003947 ngày 25/02/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS Khu vực 3;
- Phòng THADS Khu vực 3;
- UBND P.Phước Tân, tỉnh Đồng Nai (GCNKH Số: 133/2022 ngày 01/06/2022 UBND phường P, Tp. B, tỉnh Đ cũ)).
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Thị Mỹ Hạnh